

Số: 334 /KH-UBND

Mỹ Hào, ngày 16 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn phường Mỹ Hào

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030; Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc Cam kết FP2030 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của phường.
- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa Sở Y tế với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình.

2. Yêu cầu

- Các chỉ tiêu, giải pháp phải được lồng ghép chặt chẽ với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án y tế - dân số hiện hành của địa phương.
- Bảo đảm tính khả thi, đúng tiến độ, chất lượng; huy động và bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất) để thực hiện.

II. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, công bằng, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân trên địa bàn phường; giảm nhu cầu chưa được đáp ứng của vị thành niên, thanh niên, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số phường Mỹ Hào đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ trên địa bàn phường được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại.

- b) Giảm 2/3 số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn so với năm 2025.
- c) Duy trì cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế tổ dân phố.
- d) Trạm Y tế phường đủ điều kiện cung cấp được dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng theo phạm vi hoạt động chuyên môn và quy định của Bộ Y tế.
- e) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai và truyền thông về hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên.

3. Phạm vi, đối tượng và thời gian

- a) Phạm vi: Được triển khai thực hiện địa bàn phường.
- b) Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; chú trọng vị thành niên, thanh niên, công nhân tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
- c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại và xã hội hóa

- a) Tham mưu, ban hành các văn bản hướng dẫn, cơ chế hỗ trợ của địa phương về cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.
- b) Đẩy mạnh chương trình xã hội hóa phương tiện tránh thai; huy động các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ tại cộng đồng.

2. Giảm có thai ngoài ý muốn ở vị thành niên và thanh niên

- a) Phối hợp xây dựng hệ thống thu thập số liệu sử dụng biện pháp tránh thai của nhóm vị thành niên, thanh niên trên địa bàn nhằm phục vụ việc lập kế hoạch sát thực tế.
- b) Đổi mới phương pháp, nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong các trường học (trung học cơ sở, trung học phổ thông, cao đẳng, đại học, dạy nghề) phù hợp từng lứa tuổi.
- c) Xây dựng và thí điểm các mô hình "Dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thân thiện với thanh niên", chú trọng các địa bàn vùng xa trung tâm, các cụm công nghiệp tập trung nhiều lao động trẻ.
- d) Nâng cao năng lực tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở y tế; tổ chức các chương trình truyền thông cho cha mẹ, gia đình về đồng hành cùng con em trong độ tuổi vị thành niên.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng và phi lâm sàng

- a) Kien toan nang luc Tram Y te cap phuong de bao dam tram thuc hien duoc cac ky thuat ke hoach hoa gia dinh lam sang theo phan tuyen chuyen mon.

b) Tại cộng đồng: Bảo đảm nguồn cung ứng phương tiện tránh thai phi lâm sàng (bao cao su, viên uống tránh thai) ổn định. Nâng cao năng lực tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng cho đội ngũ cộng tác viên dân số và y tế tổ dân phố.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hậu cần phương tiện tránh thai; tăng cường kết nối, tương tác và tư vấn trực tuyến giữa cơ sở y tế với người dân.

d) Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ, đánh giá sự hài lòng của khách hàng dựa trên các bộ công cụ quy định của Bộ Y tế.

4. Đa dạng hóa công tác truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi

a) Phát triển các kênh truyền thông hiện đại: Ứng dụng Internet, mạng xã hội (Zalo, Facebook, TikTok...), xây dựng các sản phẩm truyền thông số phù hợp với giới trẻ.

b) Duy trì các hình thức truyền thông truyền thống: Phát thanh địa phương, cổ động trực quan, tư vấn nhóm nhỏ, nói chuyện chuyên đề tại các thôn, tổ dân phố, các doanh nghiệp đông công nhân.

c) Lồng ghép nội dung kế hoạch hóa gia đình, hệ lụy của phá thai vào các phong trào văn hóa, phong trào đoàn thể tại địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của phường theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 tại địa phương.

3. Nguồn kinh phí xã hội hóa, huy động hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm; lồng ghép các nhiệm vụ về kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vào các chương trình, kế hoạch về dân số, y tế, văn hóa - xã hội của phường.

b) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; hướng dẫn các đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; tham mưu UBND phường kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

c) Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp và tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

a) Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

c) Phối hợp kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

3. Trạm Y tế phường

a) Chủ trì triển khai các hoạt động chuyên môn về kế hoạch hóa gia đình, bảo đảm người dân được tiếp cận các biện pháp tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình an toàn, thuận tiện, phù hợp với nhu cầu.

b) Căn cứ phạm vi hoạt động chuyên môn, tổ chức cung cấp các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng; phối hợp bảo đảm nguồn cung ứng các phương tiện tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng.

c) Tổ chức tư vấn cho nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ về các biện pháp tránh thai hiện đại; chú trọng tư vấn cho vị thành niên, thanh niên về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và chăm sóc sức khỏe sinh sản.

d) Phối hợp với cộng tác viên dân số và tổ dân phố tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn tại cộng đồng; cung cấp thông tin chính xác, phù hợp, dễ tiếp cận về kế hoạch hóa gia đình.

đ) Thực hiện quản lý, theo dõi đối tượng sử dụng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; kịp thời hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ khi có nhu cầu.

e) Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính cho học sinh phù hợp với lứa tuổi và quy định chuyên môn.

ê) Quản lý, bảo đảm việc sử dụng, cấp phát phương tiện tránh thai theo quy định; chủ động rà soát nhu cầu, tránh tình trạng thiếu hoặc gián đoạn nguồn cung.

g) Thực hiện thống kê, cập nhật số liệu, báo cáo kết quả cung cấp dịch vụ và các hoạt động kế hoạch hóa gia đình theo hướng dẫn; phối hợp cung cấp số liệu phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

4. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính cho học sinh, sinh viên phù hợp với từng cấp học, độ tuổi.

b) Lồng ghép các nội dung về kế hoạch hóa gia đình, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống và xây dựng lối

sống lành mạnh vào các hoạt động giáo dục, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm và truyền thông trong nhà trường theo quy định.

c) Phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình cho học sinh, sinh viên; chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và sử dụng biện pháp tránh thai an toàn, phù hợp.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

a) Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và thực hiện chính sách dân số trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

b) Lồng ghép nội dung truyền thông về kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, bình đẳng giới và nâng cao chất lượng dân số trong các hoạt động văn hóa, thể thao và phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

6. Đoàn thanh niên cộng sản HCM phường

a) Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, giáo dục về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình cho đoàn viên, thanh niên.

b) Tăng cường các hình thức truyền thông phù hợp với thanh niên như diễn đàn, tọa đàm, hội thi, sinh hoạt chuyên đề, truyền thông đồng đẳng và truyền thông trên nền tảng số; chú trọng thanh niên công nhân, thanh niên tại các khu, cụm công nghiệp và thanh niên có hoàn cảnh khó khăn.

c) Phát huy vai trò của tổ chức đoàn trong vận động đoàn viên, thanh niên chủ động tiếp cận thông tin, tư vấn và sử dụng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, góp phần giảm mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên.

7. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép công tác kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục vào các chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; tham gia huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện Kế hoạch.

8. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

a) Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại và chủ động chăm sóc sức khỏe sinh sản.

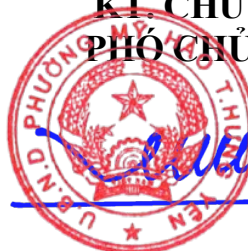
b) Phối hợp với Trạm Y tế, cộng tác viên dân số và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, tư vấn tại cộng đồng bằng các hình thức phù hợp như họp tổ dân phố, sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn phường Mỹ Hào. Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường và cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./. *h*

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trạm Y tế phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VH-XH. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tỉnh